TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 146/2023/QĐST-DS	*Nhà Bè, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: Số A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thân Lê N – Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số Z Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 922/UQ-TGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: B chung cư Phú Hoàng Anh 1, Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bà Nguyễn Thị T xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) tổng số tiền là 574.122.488 đồng, trong đó nợ gốc là 350.416.488 đồng, nợ lãi là 223.706.000 đồng (tính đến hết ngày 01/08/2023) theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 01/9/2014.

Bà Nguyễn Thị T đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số nợ nói trên trong theo phương thức như sau:

- Ngày 30/8/2023, bà T thanh toán 10.000.000 đồng cho Ngân hàng;
- Ngày 30/9/2023, bà T thanh toán 10.000.000 đồng cho Ngân hàng;
- Ngày 30/10/2023, bà T thanh toán 10.000.000 đồng cho Ngân hàng;
- Ngày 30/11/2023, bà T thanh toán 10.000.000 đồng cho Ngân hàng;
- Ngày 30/12/2023, bà T thanh toán 10.000.000 đồng cho Ngân hàng;
- Ngày 30/01/2024, bà T thanh toán hết số tiền nợ còn lại 524.122.488 đồng cho Ngân hàng; thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Bà Nguyễn Thị T đồng ý trả lãi phát sinh từ sau ngày 01/08/2023 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ cho Ngân hàng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 01/9/2014.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ lần thanh toán nào thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc bà T thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn lại bao gồm cả nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị T chậm thi hành khoản nợ nêu trên thì bà Nguyễn Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí DSST là 13.482.450 (Mười ba triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.430.410 (Mười một triệu bốn trăm ba mươi nghìn bốn trăm mười) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0037175 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè ngày 06 tháng 01 năm 2023.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền